

Số: 374/BC-SNNPTNT

Thái Bình, ngày 25 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO

V/v tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019

Thực hiện Công văn số 5300/UBND-NCKSTT ngày 16/12/2019 về việc báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)

1. Đánh giá tác động TTHC

Việc đánh giá tác động TTHC trong lập đề nghị xây dựng và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh (nếu được giao trong luật): Không

2. Về công bố, công khai TTHC

2.1. Tình hình, kết quả ban hành Quyết định công bố trong kỳ báo cáo

Trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tiến hành rà soát và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Quyết định sau:

- Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 25/06/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ mẫu trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện và UBND cấp xã;

- Quyết định số 2719/QĐ-UBND ngày 27/09/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của sở Nông nghiệp và PTNT được giải quyết theo phương án "5 tại chỗ" tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh.

- Quyết định số 2969/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ TTHC lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện được thực hiện theo phương án 5 tại chỗ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Bình

2.2. Tình hình, kết quả nhập dữ liệu về quy định TTHC: Đầy đủ theo quy định.

3. Về tình hình, kết quả giải quyết TTHC

Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC trong kỳ báo cáo: 957 hồ sơ, trong đó tiếp nhận mới 957 hồ sơ.

- Số hồ sơ đã giải quyết: 902 hồ sơ, chiếm 94,2% tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết; 55 hồ sơ đang giải quyết.

- Số hồ sơ giải quyết trước hạn 745 hồ sơ (chiếm 82,6% số hồ sơ đã giải quyết), 157 hồ sơ giải quyết đúng hạn, không có hồ sơ giải quyết quá hạn.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

4. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC:

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thường xuyên lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân đóng góp các vấn đề liên quan đến TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở bằng các hình thức: Trực tiếp lấy ý kiến qua bộ phận văn thư của Sở, bộ phận Kiểm tra, giám sát thuộc Trung tâm Hành chính công của tỉnh, lấy ý kiến thông qua các cuộc tiếp công dân của lãnh đạo Sở, lấy ý kiến qua hòm thư góp ý, qua đường dây nóng của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Trong năm 2019, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không nhận được ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5. Về rà soát, đơn giản hóa TTHC

Năm 2019, căn cứ Quyết định số 700/QĐ-BNN-VP ngày 01/3/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn và tình hình thực tế địa phương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thực hiện rà soát, chuẩn hóa thủ tục hành chính theo quy định. Tổng số TTHC lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn được tiến hành rà soát, đánh giá ở 03 cấp chính quyền gồm 111 TTHC, trong đó: 95 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 11 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố; 05 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Sau khi tiến hành rà soát, đánh giá, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành bộ TTHC chuẩn hóa lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của 03 cấp chính quyền, gồm 111 TTHC, trong đó: 95 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 11 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố; 05 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Ngoài ra, thực hiện Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch tổ chức thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo phương án "5 tại chỗ" tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Bình; nhằm bảo đảm giải quyết nhanh, thuận tiện, giảm thời gian tối đa thực hiện TTHC cho cá nhân và tổ chức, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Quyết định số 2719/QĐ-UBND ngày 27/09/2019 và số 2969/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được giải quyết theo phương án "5 tại chỗ" tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện với tổng số 88 danh mục TTHC cấp tỉnh và 05 danh mục TTHC cấp huyện.

6. Về công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Thực hiện Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 07/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trọng tâm năm 2019 tại tỉnh Thái Bình, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Quyết định số 58/QĐ-SNNPTNT ngày 28/02/2019 về kế hoạch truyền thông về kiểm soát thủ tục hành chính của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2019; quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Kế hoạch kiểm soát TTHC của Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản quy định, hướng dẫn khác về công tác kiểm soát TTHC; xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2019 và triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch, xây dựng các báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC theo đúng quy định;

Hàng tuần, thực hiện tổng hợp tiến độ giải quyết TTHC của các phòng, đơn vị, kịp thời đôn đốc, nhắc nhở các phòng, đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định về giải quyết TTHC.

7. Về việc nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC: Không

8. Về công tác kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

8.1. Về công tác thanh tra, kiểm tra

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tiến hành thực hiện kiểm tra, kiểm soát TTHC tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, thông qua hoạt động kiểm tra và tự kiểm tra đã giúp công tác kiểm soát TTHC tại các phòng, đơn vị triển khai thuận lợi, đi vào nề nếp, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, tổng kết cách làm hay để nhân rộng; đồng thời, kịp thời chỉ đạo chấn chỉnh và tăng cường hoạt động kiểm soát TTHC tại đơn vị.

8.2. Việc khen thưởng, xử lý cán bộ, công chức vi phạm quy định về kiểm soát thực hiện thủ tục hành chính: Không.

9. Nội dung khác: Không.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Công tác kiểm soát TTHC năm 2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân tham gia thực hiện TTHC, loại bỏ những quy định không còn phù hợp để TTHC gọn nhẹ; thời gian thực hiện được cắt giảm, giúp tổ chức, cá nhân nhanh chóng giải quyết TTHC. Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được các tổ chức, cá nhân quan tâm, lựa chọn thực hiện.

- Tự đánh giá mức độ hoàn thành công tác kiểm soát TTHC: Tốt.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch công tác năm 2020 về hoạt động kiểm soát TTHC của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Thực hiện Kế hoạch truyền thông các văn bản về kiểm soát TTHC, quy định TTHC cho cán bộ và người dân nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, trong ngành và nhân dân về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của công tác kiểm soát TTHC; công khai, minh bạch trong giải quyết các TTHC.

Đồng thời, thông tin rộng rãi về kết quả hoạt động kiểm soát TTHC của ngành tới tổ chức, cá nhân để cùng tham gia giám sát thực hiện giải quyết TTHC;

- Thực hiện đúng tiến độ và có hiệu quả Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC của tỉnh nhằm chuẩn hóa TTHC; đưa ra phương án đơn giản hóa TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân trong quá trình tham gia thực hiện TTHC;

- Tổ chức tốt công tác tiếp công dân, công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của các tổ chức, cá nhân về cơ chế, chính sách và TTHC nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính phục vụ nhân dân;

- Chỉ đạo Văn phòng Sở phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho các cán bộ, công chức có liên quan đến TTHC thuộc lĩnh vực phụ trách;

- Tiếp tục củng cố vai trò của cán bộ đầu mối làm công tác kiểm soát TTHC tại các cơ quan nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác này, góp phần tích cực vào công cuộc cải cách hành chính của tỉnh.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

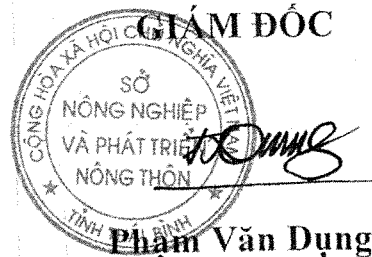
- Thường xuyên tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức các kiến thức thuộc lĩnh vực cải cách TTHC;

- Hàng năm các đơn vị phải ban hành Kế hoạch rà soát đánh giá TTHC nhằm đưa ra các phương án đơn giản hóa TTHC, tuy nhiên thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ thực thi việc rút ngắn thời hạn giải quyết TTHC mà không được đơn giản hóa bất kỳ nội dung nào khác; vì vậy, chất lượng đơn giản hóa không cao.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trân trọng báo cáo./. *Kiến*

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban GD sở;
- Lưu VT, VP.



Biểu số 05a

**KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH, KIẾN NGHỊ
(PAKN) VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH
(Năm 2019)**

Kỳ báo cáo: Năm 2019
(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 25 tháng 12 năm 2019)

Đơn vị báo cáo và đơn vị nhận báo cáo:
 - UBND cấp xã, phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện báo cáo UBND cấp huyện;
 - Các phòng, đơn vị thuộc sở, ban, ngành báo cáo sở, ban, ngành;
 - Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện báo cáo UBND tỉnh

Đơn vị tính: Số phản ánh, kiến nghị

Ngành, lĩnh vực có PAKN	Số PAKN về quy định hành chính được tiếp nhận (bao gồm kỳ trước chuyển qua)			Kết quả xử lý PAKN về quy định hành chính								Đăng tải công khai kết quả xử lý
	Tổng số	Chia ra		Tổng số	Đã xử lý				Đang xử lý			
		Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính		Chia theo nội dung PAKN		Chia theo thời điểm tiếp nhận		Tổng số	Chia ra		
					Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	Tiếp nhận mới trong kỳ	Kỳ trước chuyển qua		Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
Không	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

Biểu số 06a

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC TẠI SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN NĂM 2019

Kỳ báo cáo: Năm 2019

(Từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 25 tháng 12 năm 2019)

Đơn vị báo cáo và Đơn vị nhận báo cáo:

- UBND cấp xã; phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện báo cáo UBND cấp huyện;
- Các phòng, đơn vị thuộc sở, ban, ngành báo cáo sở, ban, ngành;
- Sở, ban, ngành báo cáo UBND tỉnh

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết	Số hồ sơ nhận giải quyết				Kết quả giải quyết						Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông			Ghi chú (Số hồ sơ trả lại để chỉnh sửa, bổ sung)	
		Tổng số	Trong đó			Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			Tổng số	Đã giải quyết			Đang giải quyết
			Số mới tiếp nhận trực tuyến	Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính)	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn		Đúng thời hạn	Quá thời hạn		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
1	Trồng trọt	95	0	0	0	14	79	0	16	16	0	0	0	0	0	0
2	Bảo vệ thực vật	50	0	0	0	212	50	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Chăn nuôi	37	0	0	0	5	36	0	1	1	0	0	0	0	0	0
4	Thú y	31	0	0	0	111	31	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Quản lý chất lượng	315	0	0	0	296	313	0	2	2	0	0	0	0	0	0
6	Phát triển nông thôn	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Kiểm lâm	148	0	0	0	154	148	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Thủy lợi	15	0	0	0	25	12	0	3	3	0	0	0	0	0	0

9	Thủy sản	108	0	0	0	271	108	0	0	0	0	0	0	0	0	0
10	QLXDCT nông nghiệp	112	0	0	0	133	90	0	22	22	0	0	0	0	0	0
11	Bộ phận Thẩm định tại Trung tâm phục vụ hành chính công	46	0	0	0	35	35	0	11	11	0	0	0	0	0	0
	Tổng	957	0	0	0	902	902	0	55	55	0	0	0	0	0	0